



Đánh giá tác dụng điều trị của cao lỏng Hoạt lạc chỉ thống điều trị hội chứng thắt lưng hông do thoái hóa cột sống

EVALUATING TREATMENT EFFECTS OF HOAT LAC CHI THONG LIQUID
EXTRACTS ON SCIATICA CAUSED BY SPONDYLOYSIS

Lê Ngọc Phương¹, Lê Thị Thanh Nhạn¹, Nguyễn Thị Như Quỳnh²

¹Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam

²Đại học Kinh doanh và Công nghệ

TÓM TẮT

Mục tiêu: Đánh giá tác dụng của cao lỏng Hoạt lạc chỉ thống điều trị hội chứng thắt lưng hông do thoái hóa cột sống và theo dõi tác dụng không mong muốn.

Đối tượng và phương pháp nghiên cứu: 60 bệnh nhân được chẩn đoán xác định là bệnh trị hội chứng thắt lưng hông do thoái hóa cột sống theo tiêu chuẩn chẩn đoán, chia thành 2 nhóm, mỗi nhóm 30 bệnh nhân, theo phương pháp ghép cặp. Cả 2 nhóm đều được điều trị tây y và điện châm theo phác đồ giảm đau, giãn cơ. Nhóm nghiên cứu được điều trị thêm cao lỏng Hoạt lạc chỉ thống dạng đóng chai 20ml, ngày uống 60ml chia 2 lần sáng, chiều sau ăn no. Nhóm đối chứng điều trị bằng cao lỏng Độc hoạt tang ký sinh dạng thuốc sắc. Ngày sắc uống 1 thang, lấy 450ml, chia sáng, trưa, chiều, sau ăn no. Quan sát lâm sàng, so sánh trước và sau điều trị, và so sánh với nhóm chứng.

Kết quả: Cao lỏng Hoạt lạc chỉ thống điều trị hội chứng thắt lưng hông do thoái hóa cột sống với tổng tỷ lệ hiệu quả điều trị là 93,3%, cao hơn so với nhóm đối chứng có tỷ lệ 86,7%, với $p < 0,05$. Cao lỏng Hoạt lạc chỉ thống không gây tác dụng không mong muốn trên lâm sàng và cận lâm sàng.

Kết luận: Cao lỏng Hoạt lạc chỉ thống là phương pháp điều trị an toàn trên lâm sàng, điều trị tốt hội chứng thắt lưng hông do thoái hóa cột sống, không có tác dụng không mong muốn trong suốt quá trình điều trị.

Từ khóa: Cao lỏng Hoạt lạc chỉ thống, hội chứng thắt lưng hông, thoái hóa cột sống.

SUMMARY

Objectives: To evaluate the treatment effects of Hoat lac chi thong liquid extraction on sciatica caused spondylosis and to monitor the side effects.

Subjects and methods: 60 patients with confirmed diagnosis of sciatica caused by lumbar spine spondylosis, divided into 2 groups, each group of 30 patients, by pairing method. Both groups were treated with modern medicine and electro-acupuncture follow the regimen of pain relief and muscle relaxation. The study group received additional treatment with Hoat lac chi thong liquid extraction, 200ml bottled, 60ml a day divided into 2 times, in the morning and in the afternoon, after meal. The control group was treated with Doc hoat tang ky sinh decoction. Research indicates: Clinical observation, comparison before and after treatment, and comparison with control group.

Results: Hoat lac chi thong liquid was dominant in the treatment of sciatica caused by lumbar spine spondylosis with a total effective rate of 93.3%, higher than that of the control group with the rate of 86.7%, with $p < 0.05$. The Hoat lac chi thong liquid decoction did not cause side effects on clinical and subclinical.

Conclusion: Hoat lac chi thong liquid extraction is a safe clinical treatment method, with good effects in



treating sciatica caused by lumbar spine spondylosis, with no adverse reactions during the treatment.

Keywords: Hoat lac chi thong liquid extraction, sciatica, lumbar spine spondylosis.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Thoái hóa cột sống thắt lưng (Spondylosis hoặc Osteoarthritis of lumbar spine) là một bệnh mãn tính khi đĩa đệm và khớp bị thoái hóa, xương phát triển trên đốt của cột sống, là bệnh lý xương khớp xảy ra ở độ tuổi trung niên, tuy nhiên, vài năm trở lại đây có xu hướng trẻ hóa, gây ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng cuộc sống người bệnh.

Theo thống kê của WHO thoái hóa cột sống thắt lưng chiếm 31,12% trong tổng số thoái hóa khớp. Ở Mỹ, theo A. Toufexia thường có 2 triệu người phải nghỉ việc do đau thắt lưng [1]. Chi phí ước tính cho chẩn đoán và quản lý các bệnh lý vùng cột sống thắt lưng và đau lưng có thể lên đến 90 tỷ USD mỗi năm [2]. Ở nước ta, trong điều tra tình hình bệnh tật, đau thắt lưng chiếm 2% trong nhân dân, chiếm 17% những người trên 60 tuổi. Đau thắt lưng gặp cả nam và nữ, các lứa tuổi nhất là độ tuổi lao động, ảnh hưởng sâu sắc đến năng suất và ngày công lao động, Tỷ lệ bệnh tăng theo tuổi, thường gặp trong độ tuổi 30 – 50.

Theo y học cổ truyền, thoát vị đĩa đệm thuộc phạm vi chứng “tý”, “yêu thống”, “tọa cốt phong”[3]. Trong những năm gần đây, các báo cáo lâm sàng của y học cổ truyền trong và ngoài nước về điều trị hội chứng thắt lưng hông do thoái hóa cột sống đã dần tăng lên, cho thấy thuốc y học cổ truyền điều trị đang có một lợi thế nhất định. Vì vậy, để có thêm một lựa chọn mới cho người bệnh, chúng tôi tiến hành nghiên cứu với mục tiêu: *Đánh giá tác dụng của cao lỏng Hoạt lạc chỉ thống điều trị hội chứng thắt lưng hông do thoái hóa cột sống và theo dõi tác dụng không mong muốn.*

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Chất liệu nghiên cứu

Cao lỏng Hoạt lạc chỉ thống đóng chai 200ml, tương đương với 01 thang có trọng lượng 200g được liệu khô đạt tiêu chuẩn theo Dược điển Việt Nam V gồm: Đương quy, Đan sâm, Nhũ hương, Một dược, Hoàng kỳ, Ngưu tất, Tục đoạn, Độc hoạt, Đỗ trọng, Tang ký sinh, Cốt khí.

Công dụng: Ích khí, hoạt huyết, khứ ứ, bổ thận thông kinh lạc, chỉ thống.

Chỉ định: Điều trị hội chứng thắt lưng hông, đau dây thần kinh tọa, thoát vị đĩa đệm cột sống.

Liều dùng: Liều điều trị dự kiến sử dụng trên người là 60 ml/người/ngày, tương đương 1,2ml/kg/ngày.

Đối tượng nghiên cứu

60 bệnh nhân không phân biệt giới tính, từ 40 tuổi trở lên được chẩn đoán là đau cột sống thắt lưng do thoái hóa, điều trị nội, ngoại trú tại Khoa Y học cổ truyền, Khoa khám bệnh Bệnh viện Đa khoa Trí Đức Thành từ tháng 10/2022 đến tháng 2/2023.

Tiêu chuẩn lựa chọn bệnh nhân theo YHHD:

- Bệnh nhân tuổi từ 40 trở lên, không phân biệt giới tính.

- Lâm sàng: Biểu hiện các triệu chứng trong đau thắt lưng do thoái hóa:

+ Đau CSDL mức độ trung bình và nặng ($4 \leq VAS \leq 7$)

+ Điểm đau cột sống thắt lưng.

+ Hạn chế vận động cột sống thắt lưng.

+ Chỉ số Schober tư thế đứng $\leq 13/10$ cm.

- Cận lâm sàng: X quang CSDL tư thế thẳng, nghiêng có hình ảnh hẹp khe khớp, gai xương, đặc xương dưới sụn.

- Không áp dụng các phương pháp điều trị khác trong thời gian nghiên cứu, không dùng thuốc giảm đau chống viêm hoặc đã dừng thuốc 10 ngày trước khi tham gia nghiên cứu.

Tiêu chuẩn lựa chọn bệnh nhân theo YHCT:

- Được chẩn đoán bệnh danh theo y học cổ truyền là yêu thống, toạ cốt phong.

Tiêu chuẩn loại trừ bệnh nhân

- Bệnh tim mạch nặng, tăng huyết áp độ III (theo JNC VII), ung thư, lao, suy thận, xơ gan.

- Bệnh nhân bỏ thuốc quá 3 ngày.

- Bệnh nhân trong diện nghiên cứu có biểu hiện dị ứng, bệnh nặng lên cần thay đổi phương pháp điều trị đảm bảo an toàn cho người bệnh.

Phương pháp nghiên cứu

Thiết kế nghiên cứu:

Nghiên cứu lâm sàng mở, so sánh trước và sau điều trị, có nhóm chứng.

Phương pháp tiến hành:

60 bệnh nhân được chẩn đoán xác định là bệnh trị hội chứng thắt lưng hông do thoái hóa cột sống theo tiêu chuẩn chẩn đoán, chia thành 2 nhóm, mỗi nhóm 30 bệnh nhân, theo phương pháp ghép cặp.

Cả 2 nhóm đều được điều trị tây y và điện châm theo phác đồ giảm đau, giãn cơ.

BÀI NGHIÊN CỨU



Nhóm nghiên cứu (NNC) được điều trị thêm cao lỏng Hoạt lạc chỉ thống dạng đóng chai 20ml, ngày uống 60ml chia 2 lần sáng, chiều sau ăn no.

Nhóm đối chứng (NDC) điều trị bằng cao lỏng Độc hoạt ký sinh thang dạng thuốc sắc. Ngày sắc uống 1 thang, lấy 450ml, chia sáng, trưa, chiều, sau ăn no.

Chỉ tiêu quan sát:

Theo dõi bệnh nhân tại các thời điểm:

D0: Trước điều trị

D7: Sau điều trị 7 ngày

D14: Sau điều trị 14 ngày

* Chỉ tiêu theo dõi

- Đặc điểm chung: tuổi, giới, nghề nghiệp

+ Đặc điểm lâm sàng.

+ Đặc điểm cận lâm sàng (X quang CSTL)

- Các chỉ tiêu về lâm sàng (D0, D7, D14).

+ Mức độ đau lưng (theo thang điểm VAS).

+ Độ giãn CSTL (theo nghiệm pháp Schober).

+ Chức năng sinh hoạt CSTL (theo thang điểm

Oswestry Disability).

+ Kết quả điều trị chung.

- Theo dõi tác dụng không mong muốn:

+ Sinh hóa máu, công thức máu, xét nghiệm nước tiểu.

+ Theo dõi các biến cố không mong muốn có thể gặp như: đau đầu, chóng mặt, dị ứng, đầy hơi chướng bụng, công thức máu, sinh hóa máu, nước tiểu sau uống thuốc.

Đánh giá kết quả:

- Đánh giá mức độ đau theo VAS, đánh giá độ giãn cột sống thắt lưng theo nghiệm pháp Schober, đánh giá kết quả sự cải thiện chức năng hoạt động của cột sống thắt lưng theo thang điểm Oswestry Disability

- Đánh giá kết quả chung với 4 mức độ, khỏi trên lâm sàng, có hiệu quả rõ rệt, có hiệu quả, không hiệu quả.

* Đánh giá kết quả chung

Dựa theo nguyên tắc hướng dẫn nghiên cứu lâm sàng các loại thuốc mới của y học cổ truyền Trung Quốc.

$$\text{Tỷ lệ cải thiện} = \frac{\text{Số điểm sau điều trị} - \text{Số điểm trước điều trị}}{\text{Tổng số điểm trước điều trị}} \times 100\%$$

Xử lý số liệu

Các số liệu nghiên cứu được xử lý theo phương pháp thống kê y sinh học bằng phần mềm SPSS 22.0. Dùng các thuật toán so sánh giữa các tỷ lệ χ^2 , Test T-Student, kết quả nghiên cứu được coi là có ý nghĩa thống kê khi $p < 0,05$.

Đạo đức nghiên cứu

- Nghiên cứu được sự đồng ý của lãnh đạo bệnh viện và lãnh đạo khoa.

- Được sự tự nguyện hợp tác của đối tượng nghiên cứu, đối tượng nghiên cứu được phép rời bỏ nghiên cứu bất kỳ lúc nào và bất kỳ lý do gì.

- Nghiên cứu này chỉ nhằm bảo vệ và nâng cao sức

khỏe cho cộng đồng mà không nhằm mục đích nào khác.

- Các thông tin cá nhân của đối tượng nghiên cứu được đảm bảo giữ bí mật.

KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN

Đặc điểm nghiên cứu

Tỷ lệ nữ giới chiếm đa số, NNC chiếm tỷ lệ 80%, NDC chiếm tỷ lệ 73,3%. Độ tuổi trung bình trong nghiên cứu là $62,08 \pm 10,78$ tuổi, lớn nhất là 79 tuổi, nhỏ nhất là 42 tuổi, trong đó NNC là $61,77 \pm 10,63$ tuổi, NDC là $62,4 \pm 11,09$ tuổi. Lao động tay chân chiếm tỷ lệ 58,3%, lao động trí óc là 41,7%.

Kết quả điều trị mức độ đau theo thang điểm VAS

Bảng 1. Kết quả điều trị theo điểm VAS trung bình

Điểm VAS	Nhóm NNC (n = 30)	NDC (n = 30)	p _{NNC-NDC}
$\bar{X} \pm SD$	D ₀	$6,77 \pm 0,77$	$>0,05$
	D ₇	$2,1 \pm 1,52$	$<0,05$
	D ₁₄	$0,47 \pm 0,68$	$<0,05$
p	D ₀ -D ₇	$<0,05$	$<0,05$
	D ₇ -D ₁₄	$<0,05$	$<0,05$
	D ₀ -D ₁₄	$<0,05$	$<0,05$



Điểm VAS trung bình trước điều trị của NNC là $6,77 \pm 0,77$ điểm, NDC là $6,6 \pm 0,62$ điểm, sự khác biệt điểm VAS trước điều trị của 2 nhóm không có ý nghĩa thống kê với $p > 0,05$. Điều này chứng tỏ rằng NNC có tác dụng giảm đau nhanh, hiệu quả hơn hẳn so với NDC.

Kết quả điều trị độ giãn cột sống thắt lưng

Bảng 2. Kết quả điều trị độ giãn cột sống thắt lưng trung bình theo nghiệm pháp Schober

Schober	Nhóm	NNC (n = 30)	NDC (n = 30)	$p_{NNC-NDC}$
	D ₀	$1,25 \pm 0,64$	$1,45 \pm 0,53$	>0,05
$\bar{X} \pm SD$	D ₇	$3,03 \pm 0,87$	$2,17 \pm 0,78$	<0,05
	D ₁₄	$3,73 \pm 0,52$	$3,2 \pm 0,76$	<0,05
	D _{0-D₇}	<0,05	<0,05	
p	D _{7-D₁₄}	<0,05	<0,05	
	D _{0-D₁₄}	<0,05	<0,05	

Độ giãn cột sống thắt lưng trung bình theo nghiệm pháp Schober trước điều trị của NNC là Điều này chứng tỏ rằng NNC có tác dụng tăng độ giãn cột sống thắt lưng hiệu quả hơn so với NDC.

Bảng 3. Kết quả điều trị đau thắt lưng tới chức năng sinh hoạt theo Oswestry Disability

ODI	Nhóm	NNC (n = 30)	NDC (n = 30)	$p_{NNC-NDC}$
	D ₀	$50,67 \pm 12,85$	$49,33 \pm 11,43$	>0,05
$\bar{X} \pm SD$	D ₇	$25,33 \pm 9,18$	$37,67 \pm 10,32$	<0,05
	D ₁₄	$18,00 \pm 4,66$	$25,33 \pm 7,18$	<0,05
	D _{0-D₇}	<0,05	<0,05	
p	D _{7-D₁₄}	<0,05	<0,05	
	D _{0-D₁₄}	<0,05	<0,05	

Chỉ số ODI trung bình trước điều trị của NNC là $50,67 \pm 12,85\%$, NDC là $49,33 \pm 11,43\%$. Sự khác biệt về giảm chỉ số ODI trung bình sau điều trị 7 ngày và 14 ngày của NNC tăng hơn so với NDC có ý nghĩa thống kê với $p < 0,05$. Điều này chứng tỏ rằng NNC có tác dụng cải thiện hoạt động chức năng vùng cột sống thắt lưng theo chỉ số Oswestry Disability hiệu quả hơn so với NDC.



Kết quả điều trị chung

Bảng 4. Kết quả điều trị chung

Nhóm	NNC (n = 30)				NDC (n = 30)			
	D ₇ (1)		D ₁₄ (2)		D ₇ (3)		D ₁₄ (4)	
Kết quả	n	%	n	%	n	%	n	%
Khỏi lâm sàng	1	3,3	5	16,7	0	0	2	6,7
Hiệu quả rõ	10	33,3	19	63,3	2	6,7	11	36,7
Có hiệu quả	14	46,7	4	13,3	15	50	13	43,3
Hiệu quả kém	5	16,7	2	6,7	13	43,3	4	13,3
Tổng	30	100	30	100	30	100	30	100
p			p ₍₁₎₋₍₂₎ <0,05 ; p ₍₃₎₋₍₄₎ <0,05, p ₍₁₎₋₍₃₎ <0,05, p ₍₂₎₋₍₄₎ <0,05					

NNC sau điều trị 14 ngày hiệu quả điều trị đạt 93,3%, trong đó khỏi trên lâm sàng đạt 16,7%, hiệu quả rõ đạt 63,3%, có hiệu quả đạt 13,3%, không có hiệu quả đạt 6,7%. NDC sau điều trị 14 ngày hiệu quả điều trị đạt 86,7%, trong đó khỏi trên lâm sàng đạt 6,7%, hiệu quả rõ đạt 36,7%, có hiệu quả đạt 43,3%, không có hiệu quả đạt 13,3%. Sự khác biệt về kết quả điều trị chung của 2 nhóm có ý nghĩa thống kê với p<0,05.

BÀN LUẬN

Sự thay đổi triệu chứng cơ bản trước và sau điều trị

Các vị thuốc trong cao lỏng hoạt lạc chỉ thống khi kết hợp với nhau không chỉ có tác dụng trừ phong hàn thấp tà, mà còn cải thiện được chức năng của các cơ quan tạng phủ, phù hợp với đặc điểm của bệnh là bản hư tiêu thực bệnh, bởi vậy khi điều trị trên lâm sàng, các triệu chứng cơ bản có sự cải thiện rõ rệt.

Kết quả điều trị đau theo thang điểm VAS

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi phù hợp với kết quả nghiên cứu của các tác giả Nguyễn Minh Đức và Nguyễn Quốc Vinh (2021), sử dụng điện châm kết hợp siêu âm điều trị để điều trị đau thắt lưng do thoái hóa cột sống, điểm VAS trung bình NNC trước điều trị là $6,32 \pm 1,04$ điểm, sau điều trị 10, 20 ngày lần lượt giảm còn $3,1 \pm 0,76$ điểm và $0,7 \pm 0,69$ điểm, NDC trước điều trị là $6,02 \pm 1,01$ điểm, sau điều trị 10, 20 ngày lần lượt giảm còn $3,73 \pm 0,90$ điểm và $1,42 \pm 0,68$ điểm [4].

Kết quả điều trị độ giãn cột sống thắt lưng

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi phù hợp với kết quả nghiên cứu của tác giả Vũ Thị Hằng (2020), sử dụng phương pháp kết hợp siêu âm, điện từ trường và dưỡng sinh điều trị đau thắt lưng do thoái hóa cột sống, Giai đoạn D0 mức độ giãn của hai nhóm không có sự

khác biệt có ý nghĩa thống kê với nhóm nghiên cứu là $1,57 \pm 0,63$ cm, nhóm chứng là $1,63 \pm 0,67$ cm ($p > 0,05$). Giai đoạn D10 nhóm bệnh nhân ở nhóm nghiên cứu có chỉ Schober trung bình là $2,40 \pm 0,72$ cm và nhóm bệnh nhân ở nhóm chứng là $2,33 \pm 0,76$ cm. Giai đoạn D20 nhóm bệnh nhân ở nhóm nghiên cứu có chỉ số Schober trung bình là $3,83 \pm 0,38$ cm cao hơn nhóm chứng với chỉ số Schober trung bình là $3,57 \pm 0,50$ cm, sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ($p < 0,05$) [5].

Kết quả điều trị đau thắt lưng tới chức năng sinh hoạt theo Oswestry Disability

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi phù hợp với kết quả nghiên cứu của tác giả Xièzilóng (2018), nghiên cứu điều trị và đặc điểm bệnh biến lâm sàng của thoái hóa cột sống thắt lưng, điểm ODI trước điều trị là $50,24 \pm 16,89$, sau điều trị giảm còn $18,12 \pm 4,15\%$ [6].

Kết quả điều trị chung

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi phù hợp với kết quả nghiên cứu của tác giả Tāngwénzhōng (2020), sử dụng bài thuốc bổ thận tráng can thang kết hợp với xoa bóp bấm huyệt điều trị thoái hóa sút sống thắt lưng, có tổng hiệu quả điều trị đạt 95% [7]. Tác giả Nguyễn Quốc và Vũ Văn Thái sử dụng xông hơi thuốc kết hợp hoàn chỉ thống điều trị đau thắt lưng



do thoái hóa cột sống, sau điều trị 15 ngày tỷ lệ bệnh nhân đạt kết quả tốt đạt 87,5%, loại khá đạt 5% [8].

Đánh giá tác dụng không mong muốn của thuốc

***Trên lâm sàng:**

Trong quá trình điều trị 100% bệnh nhân chưa thấy xuất hiện các tác dụng không mong muốn trên lâm sàng như: mẩn ngứa, buồn nôn, đau tăng, đại tiện lỏng, táo bón, sôi bụng, đầy chướng, sock.

*** Trên cận lâm sàng:**

Sau 14 ngày điều trị, các chỉ số sinh hóa : AST, ALT, Creatinin máu; các chỉ số huyết học: Hồng cầu, Hb, tiểu cầu chưa thấy có sự khác biệt với $p>0,05$

KẾT LUẬN

Hiệu quả của cao lỏng Hoạt lạc chỉ thống trên lâm sàng điều trị hội chứng thắt lưng hông do thoái hóa cột sống.

- Cao lỏng Hoạt lạc chỉ thống có tác dụng điều trị tốt hội chứng thắt lưng hông do thoái hóa cột sống, với tỷ lệ hiệu quả khỏi trên lâm sàng đạt 16,7%, hiệu quả rõ đạt 63,3%, có hiệu quả đạt 13,3%, tổng có hiệu quả điều trị là 93,3%, có hiệu quả điều trị tốt hơn so với nhóm đối chứng với $p<0,05$.

- Cao lỏng Hoạt lạc chỉ thống trên lâm sàng điều trị hội chứng thắt lưng hông do thoái hóa cột sống, có tác dụng: Giảm đau, cải thiện tốt độ giãn và hoạt động chức năng vùng cột sống thắt lưng

Tác dụng không mong muốn

- Sau 14 ngày điều trị chúng tôi chưa thấy có tác dụng không mong muốn trên lâm sàng.

- Thuốc không làm ảnh hưởng đến chức năng gan,

thận; các chỉ số công thức máu, sinh hóa máu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Hữu Lương. Khám hội chứng thắt lưng hông, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội, 2016, tr. 308 – 326.

2. Joish, Vijay N., and Diana I. Brixner. Back Pain and Productivity: Measuring Worker Productivity from an Employer's Perspective. *Journal of Pain & Palliative Care Pharmacotherapy*, 2004, 18(2), pp. 78-85

3. Khoa Y học cổ truyền - Trường Đại học Y Hà Nội. Đau thắt lưng. *Bệnh học Nội khoa Y học cổ truyền*, Nhà xuất bản Y học, 2017.

4. Nguyễn Minh Đức và Nguyễn Quốc Vinh. Tác dụng điều trị đau thắt lưng do thoái hóa cột sống bằng điện châm kết hợp siêu âm điều trị. *Tạp chí Y học Việt Nam*, 2021, 504 (1), tr. 11-15.

5. Vũ Thị Hằng. Đánh giá tác dụng điều trị đau thắt lưng do thoái hóa cột sống của phương pháp kết hợp siêu âm, điện tử trường và dưỡng sinh, Luận văn thạc sĩ, Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam, 2020.

6. Xie Zilong. Đặc điểm lâm sàng và nghiên cứu điều trị bệnh thoái hóa thắt lưng. *Ứng dụng thuốc hiện đại của Trung Quốc*, 2018, 12 (22), tr. 26-28.

7. Tāngwézhōng. Quan sát hiệu quả bài thuốc bổ thận tráng can thang kết hợp với xoa bóp bấm huyệt điều trị thoái hóa sỏi sống thắt lưng, Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ, Đại học Trung Y Dược Phúc Kiến, 2020.

8. Nguyễn Vinh Quốc và Vũ Văn Thái. Tác dụng điều trị đau thắt lưng do thoái hóa cột sống bằng xông hơi thuốc kết hợp hoàn chỉ thống. *Tạp chí Y học Việt Nam*, 2021, 503 (1), tr. 143-148